

4. Chỉ đạo các cơ quan giáo dục địa phương về mặt chuyên môn.

5. Chỉ đạo việc xây dựng trường sở, thiết bị cho các trường đại học, trung cấp chuyên nghiệp, phổ thông, võ lòng, mẫu giáo thuộc phạm vi Bộ Giáo dục phụ trách.

6. Quản lý các trường đại học, trung cấp chuyên nghiệp trực thuộc Bộ; theo dõi, tổng hợp tình hình chung ngành đại học và ngành trung cấp chuyên nghiệp (kể cả các trường trực thuộc các Bộ khác).

7. Xây dựng chương trình, biên soạn sách giáo khoa cho các trường đại học, trung cấp chuyên nghiệp trực thuộc Bộ; chỉ đạo về nội dung giáo dục trong các trường ấy. Hướng dẫn, giúp đỡ các Bộ xây dựng chương trình, biên soạn sách giáo khoa, chỉ đạo nội dung giáo dục trong các trường đại học, trung cấp chuyên nghiệp thuộc các Bộ theo đúng nguyên lý, phương châm giáo dục của Đảng và Nhà nước.

8. Quản lý lưu học sinh, nghiên cứu sinh Việt nam ở nước ngoài và lưu học sinh, nghiên cứu sinh nước ngoài ở Việt nam.

9. Góp ý kiến với Ủy ban đào tạo và phân phối cán bộ về việc phân phối sinh viên, nghiên cứu sinh tốt nghiệp ở các trường đại học và chuyên nghiệp, lưu học sinh, nghiên cứu sinh tốt nghiệp ở nước ngoài về.

10. Nghiên cứu khoa học giáo dục; cùng Ủy ban Khoa học Nhà nước quản lý công tác nghiên cứu khoa học ở các trường đại học trực thuộc Bộ.

11. Xây dựng chương trình, biên soạn sách giáo khoa cho các trường phổ thông, võ lòng, mẫu giáo; chỉ đạo về nội dung giáo dục cho các trường, lớp ấy.

12. Xây dựng chương trình, sách giáo khoa bổ túc văn hóa; chỉ đạo công tác thanh toán nạn mù chữ, đẩy mạnh công tác bổ túc văn hóa cho cán bộ và nhân dân lao động.

13. Nghiên cứu, hướng dẫn việc xây dựng chữ dân tộc, việc dạy những chữ ấy ở các trường phổ thông và bổ túc văn hóa ở vùng dân tộc.

14. Tổ chức đào tạo giáo viên các loại, các cấp để kịp đáp ứng nhu cầu phát triển của công tác giáo dục do Bộ phụ trách.

15. Thi hành các hiệp định mà nước ta đã ký kết với nước ngoài về mặt giáo dục; thực hiện việc trao đổi kinh nghiệm công tác giáo dục với nước ngoài.

16. Quản lý tổ chức, cán bộ, biên chế, lao động tiền lương, tài sản, tài vụ, vật tư trong các cơ quan và trường học thuộc Bộ theo chế độ chung của Nhà nước.

17. Để thực hiện các nhiệm vụ trên, Bộ Giáo dục cần phối hợp chặt chẽ với các Bộ, các ngành, các đoàn thể, nhất là các ngành kinh tế và Đoàn thanh niên lao động Việt nam. Các Bộ, các ngành có liên quan có nhiệm vụ cùng với Bộ Giáo dục bảo đảm hoàn thành sự nghiệp phát triển giáo dục.

Điều 3. — Bộ trưởng Bộ Giáo dục chịu trách nhiệm trước Hội đồng Chính phủ và trước Quốc hội lãnh đạo toàn bộ công tác của Bộ như điều 2

đã quy định. Các Thứ trưởng Bộ Giáo dục giúp Bộ trưởng trong việc lãnh đạo chung và có thể được Bộ trưởng ủy nhiệm chỉ đạo từng phần công tác của Bộ.

Trong phạm vi quyền hạn của mình, trên cơ sở và để thi hành pháp luật, và các nghị định, nghị quyết, quyết định, thông tư, chỉ thị của Hội đồng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Giáo dục ra những thông tư, quyết định và kiểm tra các ngành, các cấp trong việc thi hành những thông tư, quyết định ấy; sửa đổi hoặc bãi bỏ những quyết định không thích đáng của cơ quan cấp dưới thuộc ngành mình; đề nghị sửa đổi hoặc bãi bỏ những thông tư, quyết định không thích đáng có liên quan đến công tác giáo dục của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ hay của Ủy ban hành chính địa phương.

Điều 4. — Tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục gồm có:

- Văn phòng.
- Vụ Tổ chức cán bộ.
- Ban Thanh tra.
- Vụ các trường Sư phạm.
- Vụ Đại học và Chuyên nghiệp trung cấp.
- Vụ Giáo dục phổ thông.
- Vụ Bổ túc văn hóa.
- Viện nghiên cứu khoa học giáo dục.
- Và các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ quản lý.

Việc thành lập, sửa đổi hoặc bãi bỏ Văn phòng, các Vụ, Viện, Ban và các đơn vị tương đương do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Nhiệm vụ của Văn phòng, các Vụ, Viện và các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ quản lý sẽ quy định trong điều lệ tổ chức của Bộ Giáo dục do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Điều 5. — Bộ trưởng Bộ Giáo dục có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội ngày 7 tháng 11 năm 1961

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thứ trưởng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

## LIÊN BỘ

### NỘI THƯƠNG — CÔNG NGHIỆP NHẹ

**THÔNG TƯ số 721-NT ngày 11-9-1961**  
hướng dẫn việc phân công quản lý  
cải tạo các ngành nghề có liên quan  
giữa thương nghiệp và công nghiệp.

Thi hành nghị quyết của Hội đồng Chính phủ về việc phân công phân nhiệm quản lý, cải tạo các ngành nghề giữa nội thương và công nghiệp nhẹ.

Sau khi thỏa thuận với Bộ Công nghiệp nhẹ, ngày 15-11-1960, Bộ Nội thương đã có chỉ thị số

755 quy định về việc phân công quản lý cải tạo các ngành nghề giữa thương nghiệp và công nghiệp nhẹ.

Tuy vậy, đến nay ở nhiều địa phương việc chấp hành chỉ thị nói trên còn nhiều mắc mưu giữa thương nghiệp và công nghiệp như :

Việc phân công quản lý, cải tạo chưa được thống nhất, hợp lý và rõ ràng. Đối với các ngành nghề phục vụ, chế biến như làm đậu phụ, bún, bánh, cắt tóc, giặt là, sửa chữa xe đạp, đồng hồ, may mặc, v.v... có nơi vẫn do Ty Công nghiệp phụ trách; có nơi do Thương nghiệp phụ trách hay có nơi Ty Thương nghiệp và Công nghiệp cùng phụ trách, hoặc có nơi không có cơ quan nào phụ trách; có nơi Ban Liên hiệp hợp tác xã thủ công nghiệp phụ trách việc cải tạo và đã duyệt cho tổ viên một số tổ hợp tác xin rút vốn, xin ra tổ, ấn định mức thù lao lao động cho các tổ viên...

Tình hình trên đây, rõ ràng là không có lợi về nhiều mặt: việc quản lý và tiếp tục cải tạo các tổ hợp tác, việc thống nhất chính sách và chế độ, ảnh hưởng không tốt đến tư tưởng quần chúng, đến việc phát triển sản xuất, cải tiến kinh doanh, phục vụ quần chúng tiêu dùng và còn ảnh hưởng đến thu nhập đời sống của những người kinh doanh ngành nghề nói trên.

Thi hành nghị quyết của Ban Bí thư Trung ương Đảng và đề chấm dứt tình trạng trên đây, Liên bộ quy định một số điểm cụ thể, hướng dẫn các địa phương thi hành :

### I. Nguyên tắc và nội dung phân công quản lý:

Những ngành nghề chủ yếu là sản xuất thủ công nghiệp và tương lai có điều kiện mở rộng trang thiết bị, cơ khí hóa từng phần, quy mô sản xuất có tính chất xí nghiệp, phân xưởng đòi hỏi kỹ thuật phức tạp và ngày một nâng cao, do ngành Công nghiệp nhẹ phụ trách. Còn nói chung, các ngành nghề ăn uống, chế biến, phục vụ, đều do ngành Nội thương phụ trách cụ thể là :

— Ngành sản xuất chế biến kiêm bán thực phẩm như: làm bún, bánh phở, bánh đa (kể cả bánh đa mỹ) bánh gai, bánh dày, bánh chưng, bánh bao, bánh rán, mứt, kẹo, bông, kẹo nha, đậu phụ, giá đỗ, tương, dấm, si dầu, ô-mai, giò chả, nem chua, v.v...

— Tất cả các ngành nghề phục vụ như :

Nghề cắt tóc, uốn tóc, giặt là, chữa trợ, phòng cưới, phòng tắm.

Nghề may đo, may gia công cho Mậu dịch quốc doanh và mạng, (trừ các cơ sở may gia công quy mô có tính chất xí nghiệp, phân xưởng do Công nghiệp nhẹ phụ trách).

Nghề ruộm, tẩy, hấp ở các cửa hiệu, vỉa hè, di rong (trừ những cơ sở ruộm, tẩy, hấp, chuyên ruộm vải tấm, len sợi cho Mậu dịch quốc doanh, kỹ thuật đòi hỏi cao, tổ chức có tính chất xí nghiệp, phân xưởng do Công nghiệp nhẹ phụ trách).

Nghề sửa chữa đồng hồ, kính, bút máy,

Nghề sửa chữa, sơn, hàn, xe đạp, xích lô, mô-bi-lét, cho thuê xe đạp, xe mô-bi-lét (trừ những cơ sở vừa có tính chất sửa chữa phục vụ, vừa có tính chất sản xuất nhưng sản xuất là chủ yếu thì do Công nghiệp nhẹ phụ trách).

Nghề sửa chữa đồ gỗ chỉ có tính chất phục vụ, không có tính chất sản xuất (nếu chuyên sản xuất đồ gỗ có kèm sửa chữa thì do Công nghiệp nhẹ phụ trách).

Những cơ sở Công tư hợp doanh và hợp tác tiêu thương buôn bán có kèm sản xuất tiêu thủ công như: gạch hoa, phấn viết, bản lề, giấy ráp, mũ nón lá, v.v... vẫn do Bộ Nội thương phụ trách và sẽ chuyển dần sang Bộ Công nghiệp nhẹ phụ trách khi nào các cơ sở đó đã cắt hẳn phần buôn bán và chuyên sống bằng nghề sản xuất thủ công.

### 2. Kế hoạch bàn giao:

Việc bàn giao giữa hai cơ quan công nghiệp — thương nghiệp phải đảm bảo không để ảnh hưởng tới sản xuất và phục vụ bình thường của quần chúng và công tác của cơ quan quản lý Nhà nước.

Cần phải làm tốt công tác tư tưởng, chú ý giải quyết cho quần chúng thấy rõ lý do chuyển giao giữa cơ quan công nghiệp và thương nghiệp, xác định vị trí tương lai, tiền đồ và giải quyết những thắc mắc của họ, để họ an tâm sản xuất, phục vụ.

Những vấn đề về tổ chức, điều lệ, nội quy và những chính sách áp dụng từ trước tới nay đối với những ngành nghề trên cần giữ nguyên như cũ. Qua quá trình quản lý, cơ quan mới sẽ nghiên cứu và giải quyết sau, nếu xét có vấn đề cần thiết phải sửa đổi.

Giữa hai cơ quan cần phải bàn giao cụ thể về tình hình những ngành nghề trên đây kèm theo những hồ sơ, sổ sách và những vấn đề tồn tại cần phải tiếp tục giải quyết cho cơ quan mới phụ trách.

Nhận được thông tư này, mong các địa phương nghiên cứu thi hành, nếu gặp gì khó khăn, chưa hợp lý thì báo cáo ngay về cơ quan ngành dọc để kịp thời nghiên cứu giải quyết.

Hà nội, ngày 11 tháng 9 năm 1961.

K.T. Bộ trưởng

K.T. Bộ trưởng

Bộ Nội thương

Bộ Công nghiệp nhẹ

Thủ trưởng

Thủ trưởng

NGUYỄN VĂN ĐÀO

NGUYỄN VĂN THAO